VIỆN KHOA HỌC
KHÍ TƯỢNG THỦY VĂN VÀ BIẾN ĐỔI KHÍ HẬU
TRUNG TÂM
NGHIÊN CỨU THỦY VĂN VÀ HẢI VĂN
———————— ~*~ ————————

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
————————o0o————————

BẢN TIN DỰ BÁO MỰC NƯỚC VÀ SÓNG BIỂN

(Lúc 13 giờ – 06Z ngày 03/05/2019)

Tỉnh/ TP	Huyện	Mực nước tổng cộng dự báo trong 48 giờ (cm)								
		03/05		04/05				05/05		
		13h	19h	1h	7h	13h	19h	1h	7h	13h
Quảng Ninh	Đầm Hà	-23	24	2	31	12	43	-30	30	45
	Cửa Ông	-6	10	13	20	29	26	-13	16	61
TP. Hải Phòng	Hòn Dáu	6	0	28	2	38	14	1	-2	75
	Bạch Long Vĩ	-3	-3	18	3	28	7	-5	6	66
Thái Bình	Thái Thụy	13	-5	32	-3	43	9	6	-7	80
Nam Định	Hải Hậu	26	-17	39	-11	53	-3	19	-14	90
Ninh Bình	Kim Sơn	29	-20	39	-14	57	-3	21	-14	92
Thanh Hóa	Quảng Xương	33	-21	41	-15	59	-5	22	-18	91
Nghệ An	Diễn Châu	35	-16	39	-15	60	-5	22	-22	87
	Hòn Ngư	34	-20	39	-16	58	-8	24	-23	86
Hà Tĩnh	Thạch Hà	31	-19	37	-15	53	-11	27	-22	81
Quảng Bình	Quảng Trạch	19	-13	29	-7	40	-13	23	-17	66
	Quảng Ninh	18	-11	24	-5	34	-12	24	-13	58
Quảng Trị	Gio Linh	14	-7	17	-2	28	-9	22	-6	49
	Còn Cỏ	13	-7	17	-1	27	-11	21	-5	49
Thừa Thiên Huế	Hương Trà	10	-2	10	5	21	-7	17	2	38
	Phú Lộc	7	1	5	10	15	-6	13	8	29
TP. Đà Nẵng	Sơn Trà	6	4	-1	13	9	-4	10	12	22
	Hoàng Sa	-9	10	-10	22	-8	-4	-1	30	-1
Quảng Nam	Tam Kỳ	1	9	-3	18	3	-5	10	21	13
	Cù Lao Chàm	1	7	-3	17	4	-5	9	19	15
Quảng Ngãi	TP. Quảng Ngãi	-4	10	-4	20	-1	-4	11	27	6
	Lý Sơn	-5	10	-6	21	-3	-4	7	28	5
Bình Định	Phú Mỹ	-8	11	-3	19	-6	-4	10	27	1
	Quy Nhơn	-8	11	-3	16	-6	-5	11	26	1
Phú Yên	Tp. Tuy Hòa	-10	7	-6	14	-10	-9	5	21	-6
Khánh Hòa	TP. Nha Trang	-2	7	-2	17	0	-9	9	23	4
	Trường Sa	0	0	-1	15	2	-17	6	21	7
Ninh Thuận	TP. PR-Tháp Chàm	1	-1	-4	9	1	-21	6	14	6
Bình Thuận	TP. Phan Thiết	43	-44	39	-34	49	-74	49	-29	54
	Phú Quý	7	-8	5	6	10	-29	14	12	15
Bà Rịa Vũng Tàu	Vũng Tàu	105	-97	89	-81	105	-117	80	-55	94
	Côn Đảo	94	-89	71	-63	91	-100	59	-40	87
TPHCM	Cần Giờ	112	-99	96	-85	112	-119	82	-59	98
Tiền Giang	Gò Công Tây	115	-104	100	-89	116	-123	85	-63	102
Bến Tre	Ba Tri	115	-110	99	-90	116	-125	83	-63	102
Trà Vinh	Duyên Hải	113	-109	92	-83	111	-121	75	-56	98
Sóc Trăng	Tân Phú	105	-97	77	-73	99	-99	57	-48	89
Bạc Liêu	TP. Bạc Liêu	77	-60	39	-42	64	-55	13	-13	56
Cà Mau	Năm Căn	51	-28	8	-16	39	-28	-14	3	39
	Trần Văn Thời	46	-24	9	-18	36	-24	8	-20	41
Kiên Giang	Rạch Giá	58	-23	31	-36	41	-19	24	-48	58
	Phú Quốc	20	1	5	-11	11	-4	3	-21	14

Vùng Biển	Độ cao sóng biển dự báo trong 48 giờ		
	Độ cao sóng lớn nhất (m)	**Hướng thịnh hành**	**Ghi chú**
Bắc vịnh Bắc Bộ	0.3 - 1.3	Đông, Đông Nam	
Nam vịnh Bắc Bộ	0.6 - 1.4	Đông, Đông Nam	
Quảng Trị đến Quảng Ngãi	0.8 - 1.1	Đông, Đông Bắc	
Bình Định đến Ninh Thuận	0.9 - 1.0	Nam, Đông Bắc	
Bình Thuận đến Cà Mau	0.3 - 0.8	Nam, Đông Nam	
Cà Mau đến Kiên Giang	0.3 - 0.7	Tây	
Quần đảo Hoàng Sa	0.9 - 1.1	Đông Bắc	
Quần đảo Trường Sa	0.4 - 0.8	Bắc	
Bắc Biển Đông	0.9 - 2.4	Đông Bắc	Cảnh báo
Giữa Biển Đông	0.4 - 1.4	Bắc	
Nam Biển Đông	0.3 - 0.8	Bắc	

***Tin phát lúc:* 13 giờ 00**

Thời điểm phát tin dự báo tiếp theo: 13 giờ 00 ngày 04/05/2019

Người xây dựng bản tin: Trần Văn Mỹ

Người soát bản tin: Lê Quốc Huy

Biến trình mực nước tổng cộng tại 10 trạm Hải văn

(Cửa Ông, Hòn Dáu, Bạch Long Vĩ, Hòn Ngư, Sơn Trà, Quy Nhơn, Phú Quý, Vũng Tàu, Rạch Giá, Phú Quốc)

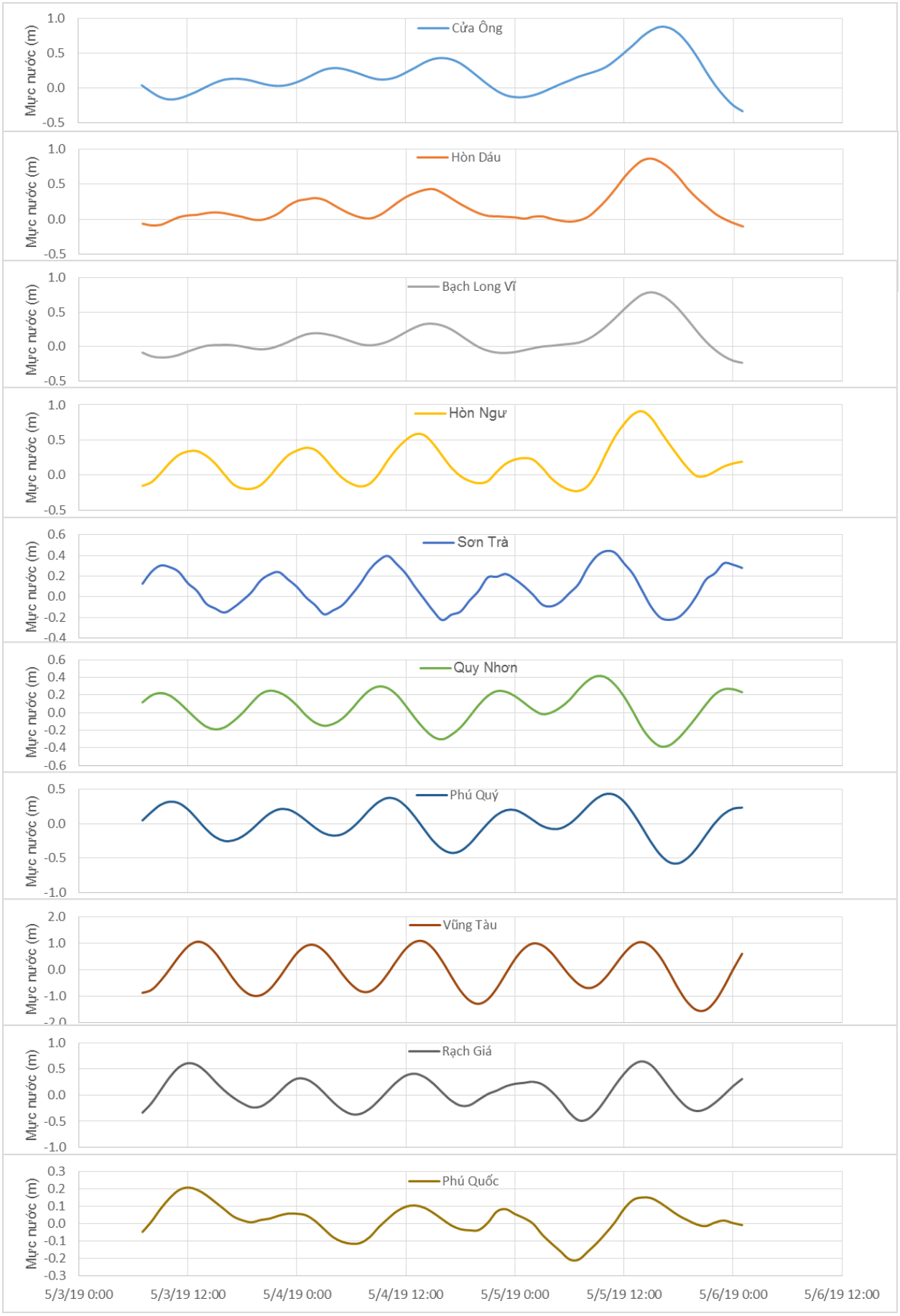

Phân bố độ cao sóng ven bờ và ngoài khơi biển Việt Nam

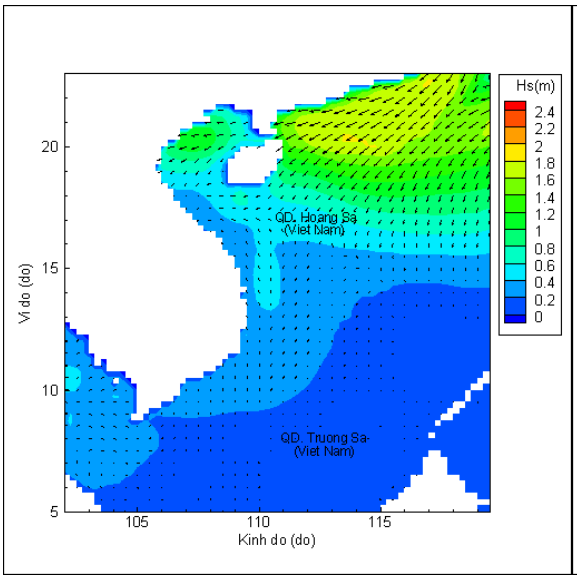

Lúc 13h ngày 03/05/2019

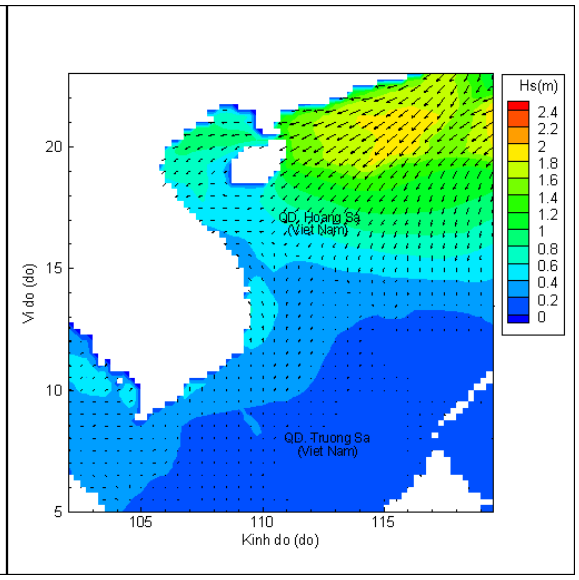

Lúc 19h ngày 03/05/2019

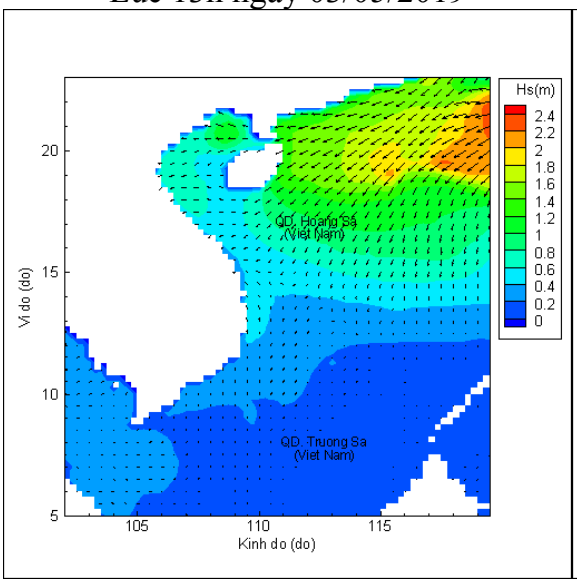

Lúc 01h ngày 04/05/2019

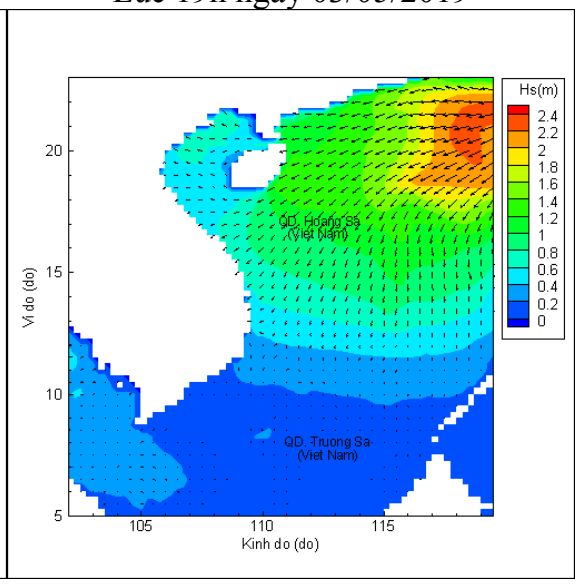

Lúc 13h ngày 04/05/2019

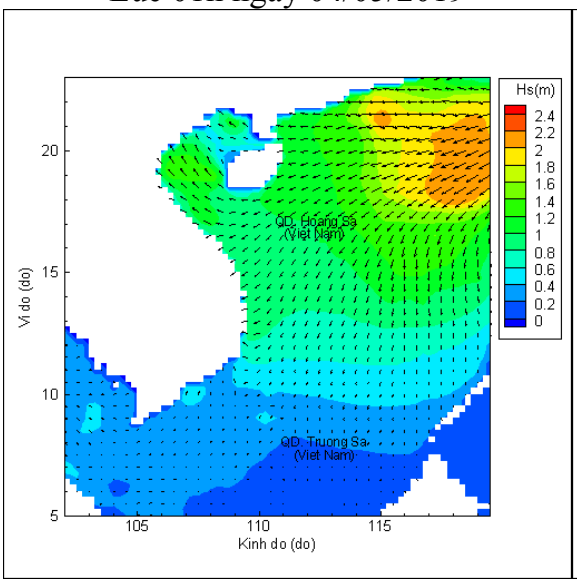

Lúc 01h ngày 05/05/2019

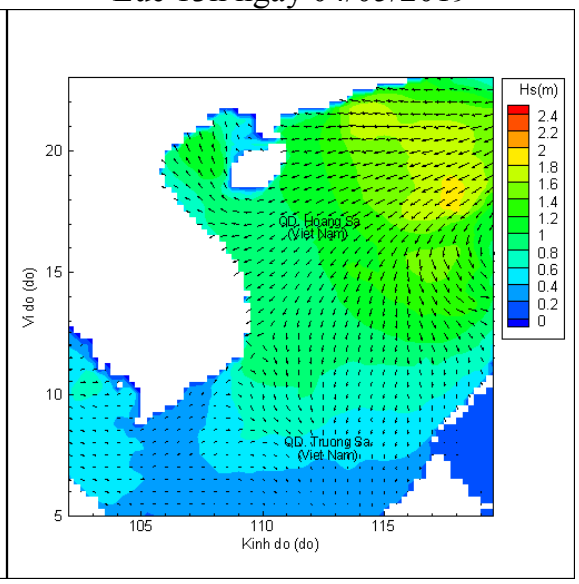

Lúc 13h ngày 05/05/2019